

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày: 19 - 4 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đoàn Văn Lược;
- Ông Nguyễn Trọng Tình.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử theo hình thức trực tuyến sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự thụ lý số: 37/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 4 năm 2024, tại hai điểm cầu: Điểm cầu chính tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên và điểm cầu thành phần tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, đối với bị cáo:

Phạm Hoàng S, sinh năm: 1990, tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: Số nhà K2, Khu phố Q, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S1 (đã chết) và bà Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1963; bị cáo chưa có vợ, con; có 03 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2023 đến ngày 29/12/2023 chuyển sang tạm giam đến nay - Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1963; nơi đăng ký thường trú: Số nhà K2, Khu phố Q, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai - Có mặt.

2. Ông Phạm Hoàng T1, sinh năm 1989; nơi đăng ký thường trú: Số nhà K, khu phố T, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai - Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Sỹ U, sinh năm 1976; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ X, Ấp K, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh - Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Minh K - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hoàng S bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2022, loại ma túy S thường sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine). Giữa S và Lê Minh V là bạn bè làm nghề tài xế quen biết nhau ngoài xã hội.

Vào ngày 20/12/2023, S đến Bưu điện (Không rõ địa điểm) điện thoại đặt hàng mua ma túy của một người đàn ông tại Thành phố Hồ Chí Minh (Không rõ tên, họ, nhân thân, lai lịch), nhờ nhân viên bưu điện chuyển khoản thanh toán tiền hàng và yêu cầu giao hàng nhanh tại bưu điện và được người đàn ông bán ma túy đồng ý. S nhờ bưu điện chuyển khoản tới số tài khoản đã cung cấp cho S số tiền 400.000đ đồng thời khoảng 10 phút sau, S nhận được một túi ny lon hàn kín, bên trong chứa ma túy do nhân viên giao hàng Shipper tới giao hàng. S cất giấu túi ma túy vào trong ví da (bóp da) mang theo bên người.

Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 20/12/2023, S đến gặp anh Phạm Hoàng T1 hỏi mượn xe tải thùng kín, biển số 51C-625.xx để đi đến xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương chở hàng giúp cho mẹ là bà Phạm Thị Thanh T. Khi ông T1 giao xe tải cho S, lúc này bà T có đưa cho S 4.198.000đ để S đổ nhiên liệu và thanh toán tiền hàng. S nhờ T2 (bạn ngoài xã hội) cùng đi theo xe tải do S điều khiển để áp tải hàng. Lúc này, S lấy 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (Một) ống thủy tinh dạng phễu, 01 (Một) nắp chai nhựa có gắn ống hút màu xanh và được đục 02 lỗ tròn phía trên cất giấu bên dưới ghế phụ bên phải xe tải biển số 51C-625.xx mục đích khi đến huyện B đợi bóc dỡ hàng lên xe, S sẽ lấy ma túy ra sử dụng. Khi S điều khiển xe tải xe tải biển số 51C-625.xx, chở theo T2 ngồi bên ghế phụ đi từ phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai đến xã Tân Mỹ, huyện B, tỉnh Bình Dương thì không có hàng hóa để chở nên S gọi điện thoại cho Lê Minh V hỏi có nhà không để S ghé chơi và uống bia thì V đồng ý. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/12/2023, S điều khiển xe tải biển số 51C-625.xx chở T2 đến nhà trọ của V tại khu nhà ở tập thể Công ty gạch T thuộc Ấp Z, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương, S vào nhà uống bia cùng với V và một số người khác còn T2 không uống bia nên ngồi ngoài xe tải đợi S. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, S nghỉ uống bia và chào V để lái xe về Đồng Nai. Khi điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-625.xx lưu thông trên đường ĐT 7xx theo hướng từ

xã T, huyện B về cầu B để sang địa phận tỉnh Đồng Nai thì T2 nhìn thấy S có biểu hiện say và mất bình tĩnh khi lái xe nên T2 bảo S dừng xe lại để T2 sang lái xe về Đồng Nai nhưng S không đồng ý nên hai người xảy ra cãi vã, lúc này T2 mở cửa xuống xe và đi đâu không rõ, còn S dừng xe vào lề đường thuộc khu vực Ấp Z, xã T, huyện B và nằm ngủ trên cabin xe ô tô biển số 51C-625.xx. Khoảng 23 giờ 00, ngày 20/12/2023, lực lượng Công an xã T tuần tra, phát hiện xe ô tô tải biển số 51C-625.xx dừng đỗ có dấu hiệu bất thường nên đến kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện S đang cất giấu trong ví da màu đen bên túi quần bên phải S đang mặc có 01 túi ny lon hàn kín bên trong túi chứa chất tinh thể màu trắng (S khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, bản thân mua để sử dụng), tiếp tục kiểm tra khu vực cabin xe tải biển số 51C-625.xx, phát hiện dưới ghế bên phải xe ô tô có 01 ống hút nhựa màu xanh gắn trên 01 nắp chai nhựa màu vàng có 02 lỗ tròn phía trên và 01 ống thủy tinh dạng phễu S khai nhận là bộ dụng cụ sử dụng ma túy, S mang theo để sử dụng khi cần). Công an xã T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang bàn giao Phạm Hoàng S cùng tang vật cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên để điều tra xử lý theo thẩm quyền. Qua test nhanh ngày 21/12/2023, phát hiện S dương tính với ma túy.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (Một) túi ny lon được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng;
- 01 (Một) ống thủy tinh dạng phễu;
- 01 (Một) ống hút nhựa màu xanh gắn trên 01 nắp chai nhựa màu vàng, có 02 lỗ tròn phía trên;
- 01 (Một) ví da màu đen;
- 01 (Một) xe ô tô biển số 51C-625.xx, màu trắng, số khung RPGCA25GLFV400568, số máy SVMGAA004086;
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Redmi 12, số IMEI 863138066145008, lắp sim thuê bao số 0398.691.xxx;
- Số tiền mặt 4.198.000đ (Bốn triệu một trăm chín mươi tám nghìn đồng).

Tại Bản kết luận giám định số 94/KL-KTHS(MT), ngày 29/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương đã kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 3,3716 gam.

Ngày 29/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Phạm Hoàng S để điều tra về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 35/CT-VKS-BTU, ngày 29/3/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố Phạm Hoàng S về tội “Tàng trữ

trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát không rút truy tố, thay đổi, bổ sung quan điểm truy tố bị cáo S như nội dung cáo trạng. Viện Kiểm sát luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định.

Bị cáo nhận tội, không tranh luận gì khác về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt do Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã biết ăn ăn, hối hận về hành vi phạm tội nên xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ông Nguyễn Sỹ U, ông Phạm Hoàng T1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, ông Nguyễn Minh K là người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra, ông Nguyễn Sỹ U, ông Phạm Hoàng T1 đã khai rõ về nguồn gốc xe ô tô tải biển số 51C-625.xx, ông T1, ông U đã yêu cầu cụ thể trong vụ án và ông T1 đã được cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý vật chứng trả lại xe ô tô biển số 51C-625.xx, người làm chứng Nguyễn Minh K đã khai rõ những tình tiết mình biết được về vụ án và cam đoan khai đúng sự thật nên việc vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên, bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt không có ý kiến khác. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án.

[3] Về chứng cứ xác định tội danh đối với bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Hoàng S đã thành khẩn khai nhận tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp

các tình tiết, nội dung, vật chứng đã được xác định tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/12/2023 và các tài liệu, chứng cứ, đồ vật đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Lúc 23 giờ 00 phút, ngày 20/12/2023, Phạm Hoàng S đã thực hiện hành vi tàng trữ 3,3716 gam ma túy, loại Methamphetamine được đựng trong 01 (Một) túi ny lon hàn kín, bị cáo S cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc trên người đã bị lực lượng Công an xã T, huyện B phát hiện bắt giữ tại đoạn đường ĐT 7xx thuộc Ấp Z, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương khi S nằm ngủ trên cabin xe ô tô tải biển số 51C-625.xx. Mục đích bị cáo S tàng trữ ma túy để bản thân sử dụng. Hành vi trên đây của bị cáo S thực hiện đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng số 35/CT-VKS-BTU, ngày 29/3/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố Phạm Hoàng S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền về ma túy, chất cấm khác của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ việc tàng trữ ma túy để sử dụng là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm, pháp luật trừng trị nghiêm minh nhưng bị cáo vẫn tàng trữ ma túy trong người sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm minh, thích đáng đối với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, chưa có nhân thân nên không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn, hối cải về sự việc phạm tội nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Tội danh, mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 94/KL-KTHS bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 3,3637 gam (Khối lượng còn lại sau khi giám định) và 01 (Một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 đoạn thủy tinh dạng phễu; 01 ống hút nhựa màu xanh gắn trên một nắp chai nhựa màu vàng có hai lỗ tròn phía trên là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với xe ô tô tải, màu trắng, biển số 51C- 625.xx, số khung RPGCA25GLFV400568, số máy SVMGAA004086 do ông Nguyễn Sỹ U đứng tên sở hữu nhưng ông U xác định đã bán xe cho người khác chưa sang tên trước bạ, ông Phạm Hoàng T1 khai mua xe ô tô nói trên của một người không rõ họ tên vào năm 2022, với số tiền 76.000.000đ. Ngày 20/12/2023, ông T1 cho bị cáo S mượn xe ô tô này để đi chở phân bón, việc bị cáo dùng xe ô tô biển số 51C-625.xx của ông T1 vào việc phạm tội ông T1 không biết, cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho ông Phạm Hoàng T1 nên không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Redmi 12, số IMEI 863138066145008, lắp sim thuê bao số 0398.691.xxx, bị cáo mua bằng tiền của bà Phạm Thị Thanh T nhưng chưa trả tiền cho bà T. Điện thoại nói trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho bà Phạm Thị Thanh T.

- Đối với số tiền mặt 4.198.000đ thu giữ của bị cáo S không liên quan đến việc phạm tội đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo S.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo S, bị cáo không biết rõ nhân thân, lai lịch, nơi cư trú. Do không xác định được địa điểm mua bán ma túy cụ thể, đặc điểm nhận dạng đối tượng, không rõ nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xác minh làm rõ việc mua bán ma túy nói trên.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phạm tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Áp dụng khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hoàng S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng S 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 94/KL-KTHS bên trong chứa chất ma túy loại

Methamphetamine, khối lượng 3,3637 gam (Khối lượng còn lại sau khi giám định) và 01 (Một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 đoạn thủy tinh dạng phễu; 01 ống hút nhựa màu xanh gắn trên một nắp chai nhựa màu vàng có hai lỗ tròn phía trên.

- Trả lại cho bà Phạm Thị Thanh T 01 (Một) điện thoại di động hiệu Redmi 12, số IMEI 863138066145008;

- Trả lại cho bị cáo Phạm Hoàng S số tiền 4.198.000đ (Bốn triệu một trăm chín mươi tám nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Hoàng S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Công an tỉnh Bình Dương (PV27) (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS H. Bắc Tân Uyên (01);
- Bị cáo, người có QLNVLQ (04);
- Lưu: HSVA, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Thanh

